

Handwritten notes:
Số 8089 / QĐ-UBND
Ủy ban nhân dân
Thành phố Đà Nẵng
Số: 865
Ngày: 10/10/2010

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **8089** /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày **21** tháng 10 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Danh mục Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố đợt 2 năm 2010

SỞ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	
Số: 865	Ngày: 10/10/2010
ĐẾN	
Chuyển: ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-UB ngày 18 tháng 3 năm 2005 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Ban hành Quy định về cơ chế quản lý các Nhiệm vụ khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 9622/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2009 của UBND thành phố về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2010;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 52/TTr-SKHCN ngày 05 tháng 10 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố đợt 02 năm 2010 (Danh mục kèm theo).

Điều 2. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo đúng các nội dung được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

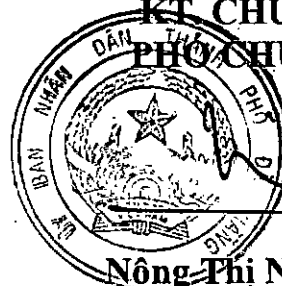
Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT HĐND thành phố (để b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- Ban Dân vận TU Đà Nẵng;
- Các Sở: Nội vụ, VH-TT-DL;
- TT NC & PT giáo dục đặc biệt;
- Bệnh viện tâm thần ĐN;
- Công ty Môi trường Đô thị ĐN;
- CVP, các PVP;
- Lưu: VTLT, VX

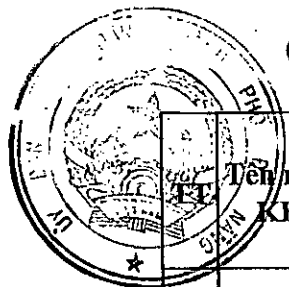
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



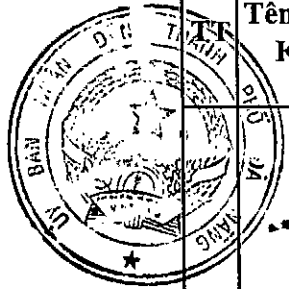
Nông Thị Ngọc Minh

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ NĂM 2010 (đợt 2)
(Kèm theo Quyết định số **8089** /QĐ-UBND ngày **21** tháng **10** năm 2010 của UBND thành phố Đà Nẵng)



Tên nhiệm vụ KH&CN	Mục tiêu; Sản phẩm nghiên cứu; Địa chỉ ứng dụng	Tính cấp thiết của đề tài	Nội dung nghiên cứu chủ yếu	Cơ quan chủ trì	Dự kiến nguồn KP SNKH (triệu đồng)
<p>1</p> <p>Giải pháp xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo của thành phố Đà Nẵng nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực.</p> <p>- Thời gian thực hiện: 18 tháng.</p>	<p><i>Mục tiêu:</i> Nắm chắc thực trạng về đội ngũ nhà giáo của thành phố về số lượng, cơ cấu, phẩm chất, năng lực; Làm rõ những mặt mạnh, mặt yếu của đội ngũ nhà giáo; Đề xuất các giải pháp xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo của thành phố trong thời kỳ mới.</p> <p><i>Sản phẩm:</i> Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu.</p> <p><i>Địa chỉ ứng dụng:</i> Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có liên quan tại thành phố Đà Nẵng.</p>	<p>Công cuộc xây dựng và phát triển thành phố bao gồm nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực giáo dục. Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên giữ vai trò quyết định trong việc đào tạo nguồn nhân lực để xây dựng Đà Nẵng trở thành một trong những trung tâm giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học của khu vực miền Trung và cả nước. Để đạt được mục tiêu nói trên, ngoài các giải pháp và chính sách về đổi mới quản lý công tác giáo dục, kiểm định và đánh giá các cơ sở giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất - kỹ thuật cho giáo dục, đảm bảo diện tích đất đai cho xây dựng các cơ sở giáo dục, đào tạo và các giải pháp về vốn... thì việc nghiên cứu đề tài nhằm đề xuất giải pháp xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên cho thành phố là một nhiệm vụ rất cấp thiết.</p>	<p>- Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn của việc xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo (cán bộ quản lý và giáo viên từ mầm non đến THPT) của thành phố Đà Nẵng (số lượng, chất lượng, cơ cấu). Đánh giá thực trạng, phân tích nguyên nhân của thực trạng đội ngũ nhà giáo thành phố so với yêu cầu xây dựng & phát triển đội ngũ nhà giáo ở Đà Nẵng trong thời kỳ mới.</p> <p>- Đề xuất các giải pháp xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo của thành phố Đà Nẵng nhằm đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH (xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển đội ngũ giáo viên, chương trình bồi dưỡng đội ngũ, yêu cầu về thiết bị dạy học, chế độ lương, thưởng...).</p> <p>- Áp dụng thử nghiệm 01 mô hình xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo tại một phòng giáo dục đào tạo của thành phố.</p>	<p>Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển giáo dục đặc biệt</p>	<p>300 triệu đồng</p>

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Mục tiêu; Sản phẩm nghiên cứu; Địa chỉ ứng dụng	Tính cấp thiết của đề tài	Nội dung nghiên cứu chủ yếu	Cơ quan chủ trì	Dự kiến nguồn KP SNKH (triệu đồng)
2	<p>Lịch sử ngành dân vận của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng (1930-2010).</p> <p>- Thời gian thực hiện: 24 tháng.</p>	<p><i>Mục tiêu:</i> Nghiên cứu, biên soạn, in thành sách và phát hành đến các tổ chức cơ sở Đảng, hệ thống Dân vận các cấp, các Trường học, thư viện... đồng thời dùng làm cơ sở tổng kết, biên soạn lịch sử, truyền thống của địa phương, rút ra một số kinh nghiệm phục vụ cho công tác Dân vận trong tình hình hiện nay.</p> <p><i>Sản phẩm:</i> Bản dự thảo để in thành sách.</p> <p><i>Địa chỉ ứng dụng:</i> Ban Dân vận và các cơ quan có liên quan tại thành phố Đà Nẵng.</p>	<p>Hiện nay, trong cả nước đã có một số địa phương nghiên cứu, biên soạn Lịch sử ngành Dân vận của Đảng, ở thành phố Đà Nẵng các đoàn thể chính trị đã và đang viết lịch sử của đoàn thể mình. Là một Ban tham mưu về công tác vận động quần chúng của Đảng bộ thành phố, việc ghi chép lại lịch sử Dân vận của thành phố là rất cần thiết, nhằm đánh giá sâu sắc sự đóng góp của toàn dân, các hoạt động của đội ngũ cán bộ làm công tác Dân vận của Đảng qua các thời kỳ. Đồng thời đề tài triển khai trong lúc các phần lớn nhân chứng đã tuổi cao, sức yếu nên hết sức cần thiết.</p>	<p>Ghi lại có hệ thống, phản ánh toàn diện quá trình hoạt động trên lĩnh vực Dân vận của Đảng bộ thành phố Đà Nẵng qua các thời kỳ: vận động thành lập Đảng bộ, vận động khởi nghĩa dành Chính quyền về tay nhân dân (1930-1945), kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975), thời kỳ cải tạo xã hội chủ nghĩa, thực hiện công cuộc đổi mới và công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1975-1996) và nhất là từ khi thành phố Đà Nẵng trở thành thành phố trực thuộc Trung ương (1997-2010).</p>	Ban Dân vận Thành ủy Đà Nẵng	50 triệu đồng



	Tên nhiệm vụ KH&CN	Mục tiêu; Sản phẩm nghiên cứu; Địa chỉ ứng dụng	Tính cấp thiết của đề tài	Nội dung nghiên cứu chủ yếu	Cơ quan chủ trì	Dự kiến nguồn KP SNKH (triệu đồng)
3	<p>Nghiên cứu chất lượng sống bệnh nhân động kinh tại thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Thời gian thực hiện: 12 tháng.</p>	<p><i>Mục tiêu:</i> Đánh giá cụ thể và chính xác chất lượng sống của bệnh nhân động kinh tại thành phố Đà Nẵng; Đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sống cho bệnh nhân động kinh.</p> <p><i>Sản phẩm:</i> Báo cáo kết quả nghiên cứu; Hệ thống các giải pháp cụ thể, thiết thực để nâng cao chất lượng cuộc sống của bệnh nhân động kinh.</p> <p><i>Địa chỉ ứng dụng:</i> Bệnh viện Tâm thần, ngành Y tế thành phố Đà Nẵng và các đơn vị/ cá nhân có nhu cầu</p>	<p>Động kinh là một bệnh mạn tính, chiếm tỷ lệ 0,5%-1% dân số. Theo tính toán, thành phố Đà Nẵng có khoảng 5000 người mắc bệnh động kinh. Bệnh động kinh có thể ảnh hưởng sâu sắc đến hoạt động xã hội, tâm lý và cơ thể bệnh nhân. Bệnh có đặc điểm là xuất hiện các cơn (cơn co giật, co cứng...), tùy theo độ dày của các cơn, thời gian bị bệnh và chất lượng điều trị, chăm sóc mà chất lượng sống của bệnh nhân bị ảnh hưởng nhiều hay ít. Nước ta đã ưu tiên đưa bệnh động kinh vào mục tiêu chăm sóc sức khỏe ban đầu. Tuy nhiên, trong thời gian qua việc điều trị, quản lý và chăm sóc bệnh nhân động kinh ở nước ta chỉ dừng lại việc điều trị cắt cơn động kinh, uống thuốc điều trị ngoại trú để kiểm soát cơn. Việc nâng cao chất lượng sống cho bệnh nhân động kinh thì chưa được quan tâm đúng mức, làm sao để các bệnh nhân động kinh có chất lượng sống tốt hơn, tham gia được nhiều hoạt động xã hội hơn là vấn đề chưa được nghiên cứu.</p>	<p>- Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sống bệnh nhân động kinh tại thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Nghiên cứu sự tác động của yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sống của bệnh nhân động kinh tại thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Tính toán điểm chất lượng sống của bệnh nhân động kinh tại thành phố Đà Nẵng, so sánh với kết quả ở các nước khác.</p> <p>- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sống cho bệnh nhân động kinh tại thành phố Đà Nẵng.</p>	Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng	100 triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Mục tiêu; Sản phẩm nghiên cứu; Địa chỉ ứng dụng	Tính cấp thiết của đề tài	Nội dung nghiên cứu chủ yếu	Cơ quan chủ trì	Dự kiến nguồn KP SNKH (triệu đồng)
4	<p>Quần đảo Hoàng Sa qua các tài liệu lưu trữ của chính quyền Sài Gòn (giai đoạn 1954-1975).</p> <p>- Thời gian thực hiện: 24 tháng.</p>	<p><i>Mục tiêu:</i> Sưu tầm, khảo cứu, đánh giá một cách hệ thống các tư liệu về Hoàng Sa trong giai đoạn 1954-1975 bao gồm hệ thống hồ sơ được sao chụp từ bản gốc thể hiện được ý chí chủ quyền của dân tộc xuyên suốt, liên tục trong một giai đoạn lịch sử (cả chính quyền và người dân, cả tài liệu đã công bố và cả tài liệu chưa hề được công bố). Qua đó giúp cho chính quyền thành phố có thêm nhiều thông tin phục vụ công tác đối ngoại và công tác giáo dục truyền thống.</p> <p><i>Sản phẩm:</i> Báo cáo kết quả nghiên cứu; Bản sao tư liệu gốc gồm các chỉ dụ, sắc dụ, nghị định, văn bản hành chính, văn bản bổ nhiệm đảo trưởng Hoàng Sa, hồi ký, kiến nghị, thư tay, bản đồ, không ảnh...</p> <p><i>Địa chỉ ứng dụng:</i> Lãnh đạo thành phố, Lãnh đạo UBND huyện đảo Hoàng Sa, Ban Tuyên giáo.</p>	<p>Thành phố Đà Nẵng, gồm 8 quận, huyện trong đó có huyện đảo Hoàng Sa. Tuy nhiên các tư liệu hiện có về huyện đảo Hoàng Sa vẫn chưa đầy đủ. Trong khi tình trạng tranh chấp lãnh thổ, lãnh hải tại biển Đông, nhất là các nước có tranh chấp chủ quyền với Việt Nam tại hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa ngày càng trở nên quyết liệt. Vì vậy để giúp chính quyền thành phố cũng như UBND huyện đảo Hoàng Sa có thêm nhiều thông tin, tư liệu chi tiết phục vụ công tác đối ngoại và giáo dục truyền thống là việc làm cần thiết. Tính mới của đề tài là tiếp cận một cách hệ thống và đầy đủ, liên tục các hồ sơ tư liệu gốc đã và chưa được công bố về chủ quyền huyện đảo Hoàng Sa gồm các văn bản hành chính, pháp lý, công báo, bản đồ, không ảnh; các tư liệu khẳng định ý chí chủ quyền một cách tự nguyện, tự giác của người dân như hồi ký, thư tay, báo cáo chuyên đề, báo cáo, hình ảnh xuống đường biểu tình chống Trung cộng xâm lược Hoàng Sa...</p>	<p>- Sưu tầm, khảo cứu, đánh giá các tư liệu về Hoàng Sa giai đoạn 1954-1975 chưa được công bố hiện lưu giữ tại Trung tâm lưu trữ quốc gia I, II, IV và Viện Hải dương học Nha Trang nhằm khẳng định ý chí chủ quyền, sự liên tục thụ đắc đối với quần đảo Hoàng Sa thuộc lãnh thổ Việt Nam..</p> <p>- Biên tập báo cáo kết quả nghiên cứu gồm các nội dung chủ yếu sau: + Ý chí về chủ quyền tại quần đảo Hoàng Sa của chính quyền Sài Gòn (Các văn bản pháp quy về Hoàng Sa của chính quyền Sài Gòn, diễn biến về sự tranh chấp Hoàng Sa).</p> <p>+ Ý chí về chủ quyền tại quần đảo Hoàng Sa của nhân dân miền Nam Việt Nam từ năm 1954-1975.</p> <p>- Thực hiện bản sao tư liệu gốc liên quan đến chủ quyền Việt Nam tại Hoàng Sa giai đoạn 1954-1975.</p> <p>- Đánh giá tư liệu và kiến nghị những vấn đề liên quan đến việc tranh tụng chủ quyền về huyện đảo Hoàng Sa.</p>	Sở Nội vụ	200 triệu đồng (Những tài liệu quý phải mua sẽ tính riêng)



Tên nhiệm vụ KH&CN	Mục tiêu; Sản phẩm nghiên cứu; Địa chỉ ứng dụng	Tính cấp thiết của đề tài	Nội dung nghiên cứu chủ yếu	Cơ quan chủ trì	Dự kiến nguồn KP SNKH (triệu đồng)
<p>5 Giải pháp phát triển nguồn nhân lực du lịch giai đoạn 2011-2015 và tầm nhìn đến 2020 nhằm thực hiện mục tiêu du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Thời gian thực hiện: 10 tháng.</p>	<p><i>Mục tiêu:</i> Đánh giá sát thực trạng nguồn nhân lực du lịch của thành phố Đà Nẵng; Đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch góp phần phát triển ngành du lịch - ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố.</p> <p><i>Sản phẩm:</i> Báo cáo kết quả nghiên cứu.</p> <p><i>Địa chỉ ứng dụng:</i> Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Trung tâm Phát triển NNL chất lượng cao, các doanh nghiệp du lịch...</p>	<p>Trước yêu cầu phát triển của ngành du lịch Đà Nẵng với mục tiêu xây dựng và phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn, trung tâm du lịch lớn của khu vực Miền trung, một trong những giải pháp ưu tiên và quan trọng hàng đầu là phát triển nguồn nhân lực đảm bảo đáp ứng đủ về số lượng, có chất lượng, cân đối về cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch nhanh, bền vững, trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố. Tuy nhiên hiện nay chưa có kết quả nghiên cứu nào cung cấp số liệu cụ thể về nguồn nhân lực của ngành du lịch và chưa có cái nhìn toàn diện về nhu cầu nhân lực cho ngành du lịch thành phố trong thời gian tới. Vì vậy việc tiến hành nghiên cứu nhằm đề xuất được những giải pháp phát triển nguồn nhân lực du lịch đáp ứng yêu cầu về số lượng, cơ cấu ngành nghề và chất lượng trong thời gian đến là cần thiết.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực trạng nguồn nhân lực Việt Nam. - Khảo sát thực trạng nguồn nhân lực thành phố Đà Nẵng (số lượng, chất lượng, trình độ, năng lực, lao động trực tiếp, lao động gián tiếp theo từng lĩnh vực khách sạn, lữ hành, hướng dẫn viên, giáo viên...) - Dự báo nhu cầu phát triển nguồn nhân lực du lịch Đà Nẵng giai đoạn 2011-2015 và tầm nhìn đến 2020. - Đề xuất các giải pháp phát triển nguồn nhân lực du lịch cho giai đoạn 2011-2015. 	<p>Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch</p>	<p>150 triệu đồng</p>

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Mục tiêu; Sản phẩm nghiên cứu; Địa chỉ ứng dụng	Tính cấp thiết của đề tài	Nội dung nghiên cứu chủ yếu	Cơ quan chủ trì	nguồn KP SNKH (triệu đồng)
6	<p>Nghiên cứu, ứng dụng phương pháp xử lý ô nhiễm mùi và bụi của rác thải đô thị tại trạm ép rác.</p> <p>- Thời gian thực hiện: 12 tháng.</p>	<p><i>Mục tiêu:</i> Chế tạo hệ thống xử lý mùi và bụi, đảm bảo không khí sau khi xử lý phải đảm bảo 2 tiêu chuẩn Việt Nam: QCVN05-2009/BTNMT.</p> <p><i>Sản phẩm:</i> Báo cáo kết quả nghiên cứu; Hệ thống xử lý mùi, bụi tại trạm ép rác.</p> <p><i>Địa chỉ ứng dụng:</i> Tại các Trạm trung chuyển của Công ty Môi trường đô thị Đà Nẵng.</p>	<p>Lượng rác thải đô thị của thành phố Đà Nẵng trung bình khoảng 600 tấn/ngày, tương đương 1400 m³/ngày. Rác sau khi thu gom về được đưa vào các trạm trung chuyển, đa số đều nằm trong các khu dân cư để ép thể tích nhỏ lại rồi vận chuyển đến bãi rác. Từ đó phát sinh vấn đề ô nhiễm môi trường trong các khu dân cư do mùi hôi, thối và bụi làm ảnh hưởng đến đời sống và sức khỏe của người dân trong khu vực. Hiện nay tại các trạm trung chuyển rác đã áp dụng hệ thống xử lý mùi và bụi nhưng còn nhược điểm về chi phí và tiêu hao năng lượng, hệ thống xuống cấp nhanh do quá trình xử lý tạo ra acid. Đề tài sẽ nghiên cứu khắc phục các nhược điểm trên.</p>	<p>- Nghiên cứu cải tạo hệ thống xử lý mùi và bụi tại các trạm trung chuyển rác trên địa bàn thành phố, đảm bảo không khí sau khi xử lý phải đảm bảo QCVN05-2009/BTNMT.</p> <p>- Nội dung nghiên cứu tập trung vào khắc phục các nhược điểm hiện có của hệ thống về chi phí cho hạt hấp phụ, chi phí tiêu hao năng lượng và nước, độ ăn mòn acid, kết cấu thiết bị...</p>	<p>Công ty Môi trường Đô thị Đà Nẵng</p>	<p>50 triệu đồng</p>